

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2019/HSST
Ngày: 15-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Kim Cương,
2. Ông Lý Văn Hùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2019/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1999; Nơi sinh: An Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp B, xã TG, huyện TS, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 01/12; Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1977, họ và tên mẹ: Vô danh. Bị cáo chưa có vợ, con. Anh em ruột không có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 9 năm 2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1982. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Trần Hồng L, Lê Thị Kim X. (tất cả vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 03/9/2019, Nguyễn Ngọc N điều khiển xe mô tô chưa rõ biển kiểm soát (cơ quan điều tra không thu thập được vật chứng là chiếc xe mô tô) đến cửa hàng điện thoại di động Minh Phát tại ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa,

tỉnh Long An do chị Nguyễn Thị Thúy L làm chủ để xem điện thoại di động. N đứng xem điện thoại di động Nn hiệu Samsung, loại A80, màu vàng khoảng 05 phút, khi nhìn thấy cửa tủ kính trưng bày không khóa nên N nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động đem về sử dụng. N quan sát xung quanh đợi lúc nhân viên tại cửa hàng mất cảnh giác, N kéo tủ kính lấy điện thoại di động vừa xem cất giấu vào trong người. Sau đó, N đi ra khỏi cửa hàng điện thoại di động Minh Phát và điều khiển xe mô tô về huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Nguyễn Ngọc N lấy điện thoại di động trộm được ra sử dụng cho đến ngày 08/9/2019 thì bị phát hiện và đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số: 87/KL.ĐGTS ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: một điện thoại di động hiệu Samsung A80, màu vàng giá thành tiền là 14.990.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung A80, màu vàng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thúy L theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/9/2019.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKSDH ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo N phạm tội “trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung A80, màu vàng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thúy L theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/9/2019 là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà L sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu thêm nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Bị hại bà Nguyễn Thị Thúy L trình bày tại Cơ quan điều tra: Vào khoảng 21 giờ, ngày 03/9/2019, bà phát hiện mất điện thoại di động hiệu Samsung A80, màu vàng, quan sát camera xác định một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, mặc áo thun ngắn tay màu xanh sọc ngang trắng, đội mũ kết bằng vải màu đen, mặc quần kaki lưng màu vàng kem, thân hình ốm, đi xe mô tô Wave màu đen, không rõ biển số lấy trộm điện thoại nên trình báo Công an. Sau đó, bị cáo N bị bắt giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo N trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 08 tháng 9 năm 2019, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 87/KL.ĐGTS ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Đức Hòa và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Khoảng 11 giờ, ngày 03/9/2019, tại cửa hàng điện thoại di động Minh Phát ngụ ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do chị Nguyễn Thị Thúy L làm chủ. Nguyễn Ngọc N có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Nn hiệu Samsung, loại A80, màu vàng trị giá 14.990.000 đồng. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo N với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái

pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

[5]. Về tang vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung A80, màu vàng cho chủ sở hữu hợp pháp là B L theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/9/2019 là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà L sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu thêm nên không xem xét.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 329 BLTTHS năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo N nộp 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách Nhà nước.

3. Án này là sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Hồng Sơn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

